

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày 07 – 6 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bé Hai

2. Ông Nguyễn Văn Mua

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Từ Thị C (chết); vợ Nguyễn Thị V (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 1999.

Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 11/10/2023 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép số tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 23/10/2023.

Tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 08/02/2022 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép số tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 10/3/2022.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:**

1/ Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1975; nơi cư trú: ấp Đ, xã N, huyện T,

tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Ông Phan Thanh L, sinh năm 1983; nơi cư trú: ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

3/ Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1964; nơi cư trú: ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

4/ Ông Nguyễn Đình B, sinh năm 1978; nơi cư trú: ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

5/ Ông Trần Hùng P1, sinh năm 1960; nơi cư trú: ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

6/ Ông Lê Anh T, sinh năm 1956; nơi cư trú: ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

7/ Bà Trương Thị Chúc H2, sinh năm 1972; nơi cư trú: ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 12/02/2024, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có nhiều đối tượng đang tụ tập chơi lắc bầu cua thắng thua bằng tiền tại hành lang trước nhà bà Trương Thị Chúc H2, sinh năm 1972, thuộc ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Lực lượng Công an xã N tiến hành kiểm tra và bắt quả tang các đối tượng tham gia lắc bầu cua thắng thua bằng tiền, cùng tang vật như sau: Nguyễn Văn P, Phan Thanh L, Nguyễn Thị O, Nguyễn Đình B, Nguyễn Văn H, Trần Hùng P1, Lê Anh T.

Tang vật thu giữ tại hiện trường:

- 01 (một) bộ dụng cụ lắc bầu cua đã qua sử dụng gồm: 03 hột bầu cua trên các mặt có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 nắp cơm hình tròn bằng kim loại màu bạc có lót xốp bên trong; 01 cái nắp đậy hình trụ tròn bằng nhựa màu xanh; 01 tấm giấy hình chữ nhật có in hình: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai.

- 01 (một) bộ dụng cụ lắc bầu cua chưa sử dụng gồm: 01 cái đĩa cân hình tròn bằng kim loại màu bạc đã qua sử dụng; 01 cái nắp đậy hình trụ tròn bằng nhựa màu đỏ đã qua sử dụng.

- 27 hột bầu cua trên các mặt có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai và 09 tấm giấy hình chữ nhật có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai chưa qua sử dụng.

- Tiền tạm giữ tại chiếu bạc là 380.000 đồng.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 12/02/2024 (ngày mừng 3 tết) Trần Hùng P1 đến nhà anh Nguyễn Văn M cạnh nhà chị Trương Thị Chúc H2 sinh năm 1972, thuộc ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long để chúc tết, lúc này P1 thấy tại đây có Nguyễn Văn P, Phan

Thanh L, Nguyễn Đình B, Lê Anh T, Nguyễn Văn H và nhiều người khác tổ chức ăn tết và nhậu tại đây, thấy vậy nên P1 và mọi người rủ nhau chơi lắc bầu cua thắng thua bằng tiền. P1 đi về nhà lấy 02 bộ dụng cụ lắc bầu cua cùng 10 bộ bầu cua, tất cả đựng trong bao ni lon đem đến nhà chị H2, lúc này hai vợ chồng chị H2 không có ở nhà nên P1 và mọi người kéo nhau ra hành lang trước cửa nhà của chị H2 để chơi lắc bầu cua.

Trần Hùng P1 lắc bầu cua cho Nguyễn Văn P, Phan Thanh L, Nguyễn Đình B, Lê Anh T tham gia đặt tiền, một lúc sau thì có Nguyễn Văn H đến và cũng vào tham gia lắc bầu cua ăn tiền. Quy định đặt số tiền thắng thua mỗi lần từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng, hình thức chơi như sau: bỏ chung 03 hột bầu cua vào một cái đĩa rồi lấy nắp đậy lại lắc, người chơi sẽ đặt tiền vào các ô có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai trên một tờ giấy, nếu ô người chơi đặt cược có hình trùng với hình con vật trên hột bầu cua thì người chơi thắng, nếu trùng một con thì thắng tương đương số tiền đặt cược, trùng hai con thì thắng gấp đôi, trùng ba con thì thắng gấp ba.

Do Nguyễn Văn H là em rể của Trần Hùng P1 nên Nguyễn Văn H không đặt tiền để ăn thua với P1 mà H đứng bên ngoài xem người khác đặt tiền rồi "sanh" (đặt) qua con khác để ăn thua trực tiếp với người đặt tiền.

Các con bạc chơi được khoảng 30 phút, chơi được 12 ván, đến khoảng 15 giờ 30 phút thì bị lực lượng Công an xã N đến bắt quả tang. Trong lúc chơi lắc bầu cua thì có bà Nguyễn Thị O sinh năm 1964 thường trú: ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long đứng bên ngoài xem nhưng không tham gia chơi.

Quá trình điều tra chứng minh được số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc cụ thể như sau:

- Nguyễn Văn H mang theo số tiền 14.800.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng để chơi đánh bạc, chơi được 6 bàn, kết quả huê vốn.

Tạm giữ 14.800.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng.

- Trần Hùng P1 mang theo số tiền 1.000.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, chơi được 12 bàn, kết quả thua 150.000 đồng.

Tạm giữ 850.000 đồng.

- Nguyễn Văn P mang theo số tiền 100.000 đồng, sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, chơi được 10 bàn, kết quả thắng 270.000 đồng.

Tạm giữ: trên người 350.000 đồng, 20.000 đồng tiền tang trên chiếu bạc, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng.

- Phan Thanh L mang theo số tiền 3.280.000 đồng, sử dụng 280.000 đồng để đánh bạc, chơi được 04 bàn, kết quả thua 180.000 đồng.

Tạm giữ: trên người 3.050.000 đồng, 50.000 đồng tiền tang trên chiếu bạc.

- Lê Anh T mang theo số tiền 100.000 đồng, sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, chơi được 02 bàn, kết quả thua 10.000 đồng.

Tạm giữ: 90.000 đồng tiền tang trên chiếu bạc.

- Nguyễn Đình B mang theo số tiền 220.000 đồng, sử dụng 220.000 đồng để đánh bạc, chơi được 04 bàn, kết quả huê vốn.

Tạm giữ: 220.000 đồng tiền tang trên chiếu bạc, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm ngàn đồng).

Xét thấy Nguyễn Văn H có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, ngày 12/02/2024 lại tiếp tục sử dụng số tiền 200.000 đồng để thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, do đó hành vi của Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Ngày 29/02/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Văn H để tiến hành điều tra.

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thu giữ các đồ vật, tài liệu như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã:

- Trả lại số tiền 500.000 đồng và tịch thu số tiền 350.000 đồng của Trần Hùng P1 dùng để đánh bạc.

- Trả lại số tiền 3.000.000 đồng cho Phan Thanh L.

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng cho Nguyễn Văn P, tịch thu số tiền 350.000 đồng trong đó 100.000 đồng dùng để đánh bạc và 250.000 đồng tiền thắng bạc.

- Trả lại cho Nguyễn Đình B 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

Tại Cáo trạng số: 58/CT-VKSTB ngày 07/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đối với các đối tượng: Trần Hùng P1, Nguyễn Văn P, Phan Thanh L, Lê Anh T, Nguyễn Đình B hiện chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Số tiền dùng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên về hành vi đánh bạc trái phép là có căn cứ.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Đánh bạc”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 580.000 đồng (gồm: 380.000 đồng tiền tang trên chiếu bạc và 200.000 đồng của bị cáo H dùng để đánh bạc); tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua đang sử dụng gồm: 03 hột bầu cua trên các mặt có in hình bầu, cua, tôm, gà, cá, nai; 01 nắp cơm hình tròn bằng kim loại màu bạc, có lót xốp bên trong; 01 cái nắp đậy hình trụ tròn bằng nhựa màu xanh; 01 tấm giấy hình chữ nhật có in hình bầu, cua, tôm, gà, cá, nai; 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua chưa sử dụng gồm 01 cái đĩa cân hình tròn bằng kim loại màu bạc, đã qua sử dụng; 01 cái nắp đậy hình trụ tròn bằng nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng; 27 hột bầu cua trên các mặt có in hình bầu, cua, tôm, gà, cá, nai và 09 tấm giấy hình chữ nhật có in hình bầu, cua, tôm, gà, cá, nai chưa qua sử dụng; trả cho bị cáo H 14.600.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn H: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 14

giờ 30 phút ngày 12/02/2024 tại nhà của bà Trương Thị Chúc H2, sinh năm 1972, thuộc ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Bị cáo Nguyễn Văn H trước đó đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc đã dùng 200.000 đồng để tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền cùng với Trần Hùng P1, Nguyễn Văn P, Phan Thanh L, Lê Anh T, Nguyễn Đình B, tổng số tiền đánh bạc là 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm ngàn đồng).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng phạt nhưng vì ham mê cờ bạc bị cáo lao vào con đường phạm pháp, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nhằm đảm bảo tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc không lớn nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà áp dụng hình phạt khác cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 580.000 đồng, gồm: Tiền của bị cáo sử dụng đánh bạc 200.000 đồng và thu trên chiếu bạc 380.000 đồng;

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua đang sử dụng gồm: 03 hột bầu cua trên các mặt có in hình bầu, cua, tôm, gà, cá, nai; 01 nắp com hình tròn bằng kim loại màu bạc, có lót xốp bên trong; 01 cái nắp đậy hình trụ tròn bằng nhựa màu xanh; 01 tấm giấy hình chữ nhật có in hình bầu, cua, tôm, gà, cá, nai; 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua chưa sử dụng gồm 01 cái đĩa cân hình tròn bằng kim loại màu bạc, đã qua sử dụng; 01 cái nắp đậy hình trụ tròn bằng nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng; 27 hột bầu cua trên các mặt có in hình bầu, cua, tôm, gà, cá, nai và 09 tấm giấy hình chữ nhật có in hình bầu, cua, tôm, gà, cá, nai chưa qua sử dụng.

Trả cho bị cáo H 14.600.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 580.000 đồng (Năm trăm tám mươi ngàn đồng) theo các biên lai thu tiền số N_o 0006891 và N_o 0006892 ngày 15/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bộ dụng cụ lắc bầu cua đang sử dụng gồm: 03 hột bầu cua trên các mặt có in hình bầu, cua, tôm, gà, cá, nai; 01 nắp com hình tròn bằng kim loại màu bạc, có lót xốp bên trong; 01 (Một) cái nắp đậy hình trụ tròn bằng nhựa màu xanh; 01 (Một) tấm giấy hình chữ nhật có in hình bầu, cua, tôm, gà, cá, nai; 01 (Một) bộ dụng cụ lắc bầu cua chưa sử dụng gồm 01 cái đĩa cân hình tròn bằng kim loại màu bạc, đã qua sử dụng; 01 (Một) cái nắp đậy hình trụ tròn bằng nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng; 27 (Hai mươi bảy) hột bầu cua trên các mặt có in hình bầu, cua, tôm, gà, cá, nai và 09 (Chín) tấm giấy hình chữ nhật có in hình bầu, cua, tôm, gà, cá, nai chưa qua sử dụng.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 14.600.000 đồng (Mười bốn triệu sáu trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số N_o 0006891 ngày 15/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án, tài sản ngày 15/5/2024.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- UBND xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo